

BÐ, ngày 03 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BT

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Võ Thị Loan.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

+ Ông Nguyễn Thanh Lâm.

+ Ông Đặng Hoàng Mích.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số:
428/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị NGN, sinh năm 1990; cư trú: ấp Long An, xã Long Hòa, huyện BÐ, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Lý QV, sinh năm 1971; cư trú: Ấp Long An, xã Long Hòa, huyện BÐ, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị NGN với ông Lý QV.

2.2/ Bà Trương Thị NGr được trực tiếp nuôi con chung tên Lý Quang T, sinh ngày 24/10/2013 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung Lý Quang T..

2.3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trương Thị NGr nuôi con chung không yêu cầu ông Lý QV phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lý QV không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Bà Trương Thị NGr trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Lý QV trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.4/ Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có.

2.5/ Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Trương Thị NGr tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002034 ngày 30/7/2024 tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện BD.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BT.
- (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện BD;
- Cơ quan THA huyện BD;
- Các đương sự ;
- UBND xã LĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Loan

